TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 19-6-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Tống Văn Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Yến, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 118/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số: 37/2025/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Đường DB4, Tổ 7, khu phố A, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Đỗ Bá B, sinh năm 1976; nơi cư trú: Đường DB4, Tổ 7, khu phố A, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Bá B tự nguyện tìm hiểu yêu thương và tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hoá. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc cho đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, sau đó bà Nguyễn Thị T đã nộp đơn khởi kiện đến Toà án nhân dân thành

phố Thuận An để yêu cầu giải quyết vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Được Toà án nhân dân thành phố Thuận An ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 42/2019/QĐST-HNGĐ ngày 16/01/2019.

Sau đó, bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Bá B hàn gắn lại tình cảm, tiến hành đăng ký kết hôn với nhau lại tại Uỷ ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 18/3/2020, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37.

Sau đó vợ chồng chuyển đến thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để sinh sống và làm ăn. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đỗ Bá B thường xuyên chửi bới, đánh đập bà Nguyễn Thị T trước mặt các con, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không ai tôn trọng ai. Khi biết bà Nguyễn Thị T nộp đơn lên Toà án yêu cầu giải quyết ly hôn thì ông Đỗ Bá B cũng không quan tâm, không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Bà Nguyễn Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với ông Đỗ Bá B.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có con 03 chung tên là Đỗ Bá Thanh T, sinh ngày 12/4/2010; Đỗ Thị Thuỳ D, sinh ngày 17/8/2013 và Đỗ Uyên Khả H, sinh ngày 28/7/2016. Bà Nguyễn Thị T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Thị T thay đổi yêu cầu, không yêu cầu ông Đỗ Bá B phải cấp dưỡng nuôi con chung

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn ông Đỗ Bá B đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án: Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự về xét xử sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt xem như từ bỏ quyền và nghĩa vụ chứng minh của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn ông Đỗ Bá B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Nguyên đơn bà Nguyễn Thị T có đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc không yêu cầu bị đơn phải cấp dưỡng nuôi con chung. Việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên được chấp nhận theo khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Bá B kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương vào ngày 18/3/2020, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 nên hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Theo bà Nguyễn Thị T trình bày thì sau khi kết hôn lại với nhau, vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đỗ Bá B thường xuyên chửi bới, đánh đập bà Nguyễn Thị T. Vợ chồng bất đồng trong cuộc sống dẫn đến cuộc sống hôn nhân không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung với nhau nên thường xuyên phát sinh mâu thuẫn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập nhưng ông Đỗ Bá B không đến Tòa án làm việc, tham gia các buổi hòa giải, tham gia phiên tòa để Tòa án hòa giải vợ chồng đoàn tụ, điều này thể hiện ông Đỗ Bá B không có thiện chí xây dựng gia đình hạnh phúc. Hơn nữa, khi biết bà Nguyễn Thị T nộp đơn khởi kiện tại Toà án, ông Đỗ Bá B cũng không tìm cách hòa giải mâu thuẫn vợ chồng, điều đó cho thấy quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị T và ông Đỗ Bá B không đạt được các yếu tố của một gia đình hạnh phúc, bền vững, hiện nay mỗi người có cuộc sống riêng, mục đích hôn nhân không đạt được. Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc ly hôn với ông Đỗ Bá B.

Về con chung: Quá trình chung sống, ông Đỗ Bá B và bà Nguyễn Thị T có con 03 chung tên là Đỗ Bá Thanh T, sinh ngày 12/4/2010; Đỗ Thị Thuỳ D, sinh ngày 17/8/2013 và Đỗ Uyên Khả H, sinh ngày 28/7/2016. Hiện nay các con chung đều trên 7 tuổi, khi Toà án tiến hành hỏi ý kiến, nguyện vọng của các con chung thì đều có mong muốn được sống chung cùng mẹ là bà Nguyễn Thị T. Bà Nguyễn Thị T có yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Do đó, căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt, nhu cầu thiết yếu, cần thiết giao 03 con chung cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp

chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thị T không yêu cầu ông Đỗ Bá B cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

Từ những phân tích trên, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc ly hôn với ông Đỗ Bá B. Giao 03 con chung cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T về việc không yêu cầu ông Đỗ Bá B cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 244; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án năm 2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với ông Đỗ Bá B.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T được ly hôn với ông Đỗ Bá B.

- Về con chung: Giao 03 con chung tên Đỗ Bá Thanh T, sinh ngày 12/4/2010; Đỗ Thị Thuỳ D, sinh ngày 17/8/2013 và Đỗ Uyên Khả H, sinh ngày 28/7/2016 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Thị T về việc không yêu cầu ông Đỗ Bá B cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002551 ngày 29/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đậu Thị Loan

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- THADS thành phố Tân Uyên;
- Đương sự;
- UBND phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương (GCNKH số 37 ngày 18/3/2020);
- Lưu HS, AV.